TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH H** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------- **
Số: 12/2022/QĐCNTTLH	*P, ngày 26 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CNHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án Cnhận thuận tình ly hôn của những người yêu cầu anh Vũ Đức Cvà chị Hà Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu Cnhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của những người yêu cầu anh Vũ Đức C và chị Hà Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Anh Vũ Đức C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh H;

- Chị Hà Thị N, sinh năm 1990;

Đăng ký HKTT: Thôn N, xã Q, huyện P, tỉnh H;

Địa chỉ hiện nay: Thôn , xã Q, huyện P, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Cnhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức C và chị Hà Thị N thỏa thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Đức C và chị Hà Thị N xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Vũ Đức T, sinh ngày 14/5/2016 và cháu Vũ Đức T, sinh ngày 09/10/2017. Ly hôn, anh Cvà chị N thỏa thuận thống nhất giao cháu Vũ Đức T cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; giao cháu Vũ Đức T cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Anh Cvà chị N thỏa thuận mỗi người nuôi một cháu nên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, anh Vũ Đức Cvà chị Hà Thị N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung, Csức, ruộng canh tác: Anh Vũ Đức Cvà chị Hà Thị N xác nhận anh, chị không có gì, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện P;
- THADS huyện P;
- UBND xã Q;
- Lưu TA.

Bùi Mạnh Q